

**HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM**  
**BCH HND TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*Thủ Dầu Một, ngày 08 tháng 01 năm 2015*

\*

Số 197 -BC/HNDT

**BÁO CÁO**

**Sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và 3 năm thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 61-KL/TW VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 673/QĐ-TTg**

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

**1. Tham mưu đối với công tác chỉ đạo, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW và Quyết định số 673/QĐ-TTg.**

Thực hiện Công văn số 167-CV/ĐĐHND, ngày 14/6/2011 của Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam về việc đề nghị các Tỉnh ủy, Thành ủy chỉ đạo thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ ở địa phương và Công văn số 490-CV/HNDTW, ngày 18/7/2011 V/v chỉ đạo Hội Nông dân các tỉnh, thành phố chủ động triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số Chương trình, Đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020” và các văn bản chỉ đạo của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 30- CT/TU ngày 06/5/2013, Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành công văn số 1344/UBND-VX ngày 18/5/2011 về việc xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 673/QĐ-TTg, các nội dung văn bản của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ và Trung ương Hội được triển khai quán triệt đến các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ngành có liên quan và tổ chức Hội Nông dân các cấp. Qua đó nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan liên quan tạo điều kiện và phát huy vai trò của Hội Nông dân tham gia quá trình xây dựng và thực hiện các cơ chế chính sách, các chương trình đề án liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tạo điều kiện để Hội Nông dân tỉnh tham gia phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, các hình thức kinh tế tập thể, tổ hợp tác, liên kết sản xuất... tổ chức và mở rộng các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ nông dân. Ưu tiên để Hội Nông dân tham gia

thực hiện một số nội dung trong chương trình xây dựng nông thôn mới; Tập trung phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân các cấp, đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí, trang thiết bị để dạy nghề cho lao động nông thôn; xây dựng tổ chức Hội Nông dân và giai cấp nông dân vững mạnh về mọi mặt. Trên cơ sở nội dung quan điểm Kết luận số 61 của Ban Bí thư và Quyết định số 673 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 30 của Tỉnh ủy, văn bản chỉ đạo của Ủy Ban nhân dân tỉnh. Ban Thường vụ tỉnh Hội đã triển khai xây dựng, ký kết quy chế phối hợp với Ủy Ban nhân dân tỉnh và chương trình phối hợp với 17 sở ngành công ty, doanh nghiệp nhằm tạo cơ chế để triển khai thực hiện Kết luận số 61 và Quyết định số 673 trên địa bàn tỉnh.

## **2. Công tác kiểm tra các huyện, thị, thành Hội về triển khai thực hiện Đề án 61.**

Ngay sau khi các chương trình, đề án, dự án được Ủy Ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Tỉnh Hội tiến hành xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai đến các huyện, thị, thành Hội trong việc thực hiện các chương trình, đề án, dự án. Hàng năm thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát hoạt động Hội và phong trào nông dân Tỉnh Hội đã tiến hành kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, kế hoạch của Tỉnh Hội về thực hiện Kết luận số 61 của Ban Bí thư và Quyết định số 673 của Thủ tướng Chính phủ trên 42 cuộc trong đó đơn đốc nhắc nhở vai trò tham mưu đề xuất xây dựng các chương trình, đề án, dự án; kiểm tra việc thực hiện các dự án, đề án của Tỉnh Hội đã được UBND tỉnh phê duyệt trên địa bàn các huyện, thị, thành Hội nhất là việc thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân”; Đề án tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân nông thôn; Chương trình “Dạy nghề chuyên nghề cho nông dân”; Đề án “Đào tạo cán bộ Hội”; việc xây dựng qui chế phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh và chương trình phối hợp với các đơn vị có liên quan trên địa bàn 9 huyện, thị, thành Hội.

## **II. KẾT QUẢ SAU 5 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 61-KL/TW VÀ 3 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 673/QĐ-TTg.**

### **1. Triển khai nhiệm vụ đầu tư nâng cấp và xây mới Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân.**

*Việc đầu tư nâng cấp và xây mới Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân, chuyển đổi thành các đơn vị sự nghiệp:*

Được sự chỉ đạo của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Hội Nông dân tỉnh đã xây dựng Đề án quy hoạch đầu tư xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh về việc xây mới và chuyển đổi thành đơn vị sự nghiệp, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Bình Dương đã trình và được Trung ương Hội Nông dân Việt Nam phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân – Hội Nông dân tỉnh Bình Dương và được Ủy Ban nhân dân cấp tỉnh cấp 9.096 m<sup>2</sup> đất tại khu dân cư khu phố 2, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Hiện nay Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh

đang thực hiện các bước đề nghị hỗ trợ nguồn vốn đối ứng của ngân sách tỉnh và các trình tự thủ tục xây dựng Trung tâm theo hướng dẫn của Trung ương Hội.

Căn cứ Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt giá bồi thường đất để xây dựng Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân với tổng giá trị là 3.251.468.000 đồng. Hiện Hội Nông dân tỉnh và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

*Tình hình đề nghị UBND tỉnh ra quyết định thành lập, đổi tên thành Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân; biên chế hành chính sự, nghiệp cho Trung tâm:* Hiện nay Trung tâm vẫn mang tên gọi theo Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 07/02/2007 của UBND tỉnh Bình Dương là Trung tâm dạy nghề và Dịch vụ Hỗ trợ nông dân, dự kiến sau khi xây dựng xong Trung tâm sẽ đề nghị UBND tỉnh đổi tên thành Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân. Hiện tại tổ chức bộ máy hoạt động của Trung tâm có 4 biên chế gồm: 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 Kế toán và 01 cán bộ phụ trách công tác đào tạo nghề. Trung tâm chưa có giáo viên cơ hữu, đội ngũ giáo viên chủ yếu hợp đồng theo chương trình mở lớp được bố trí hàng năm.

Trung tâm Dạy nghề và dịch vụ hỗ trợ nông dân tham mưu Hội Nông dân tỉnh và đã xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm, biên chế, cơ cấu ngạch công chức và viên chức đến năm 2020 gồm 18 biên chế, trong đó có 15 biên chế và 03 hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở Ban ngành có liên quan xem xét tạo điều kiện tiến hành sớm xây dựng trụ sở cho trung tâm đồng thời bổ sung biên chế sự nghiệp khung và giáo viên cơ hữu cho Trung tâm để đảm bảo hoạt động của trung tâm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định trong quy chế.

*Kết quả triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo nghề nông nghiệp cho các đối tượng là hội viên, nông dân trực tiếp làm nông nghiệp theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/1/2009:*

Hội Nông dân tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Sở Lao động thương binh và xã hội tổ chức 2 lớp tập huấn về Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/1/2009 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” có 102 cán bộ chủ chốt Hội Nông dân các xã, phường, thị trấn tham dự. Thường xuyên phối hợp với ngành lao động đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ hội viên nông dân về chính sách dạy nghề, lợi ích của việc học nghề và nêu rõ nhiệm vụ của hội Nông dân tỉnh trong việc thực hiện Quyết định 1956/QĐ-TTg. Công tác tổ chức tuyên truyền, bồi dưỡng bằng nhiều hình thức như: thông qua các phương tiện truyền thông của địa phương, thông qua các lớp tập huấn công tác Hội, trong các cuộc họp định kỳ của các chi, tổ Hội, câu lạc bộ và hội thảo... Kết quả trong 05 năm qua đã tổ chức 2.679 buổi tuyên truyền, có 102.336 lượt người dự

Về phía Trung tâm Dạy nghề và dịch vụ hỗ trợ nông dân kết quả trong 05 năm trung tâm đã tổ chức dạy nghề ngắn hạn cho hội viên nông dân (10 ngày/lớp) được 97 lớp có 4.088 hội viên nông dân và con em nông dân tham gia học; Các Hội Nông dân huyện, thị, thành phố phối hợp đã tổ chức với Trường trung cấp nghề, Trung tâm dạy nghề, Phòng Kinh tế, Phòng lao động Thương binh và Xã hội các huyện, thị, thành phố tổ chức dạy nghề theo Quyết định 1956/TTg trong 05 năm qua được 209 lớp có 6.027 hội viên nông dân và con em nông dân tham gia học.

## **2. Triển khai Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân”:**

Để thực hiện có hiệu quả Quyết định 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2011, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh giai đoạn 2011 – 2015” trình Tỉnh Ủy và Ủy Ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Theo đó năm 2011, Ủy Ban nhân dân tỉnh đã hỗ trợ cho Quỹ HTND tỉnh 5 tỷ đồng, năm 2013 là 14,390 tỷ, năm 2014 là 25,610 tỷ và năm 2015 là 10 tỷ đồng.

Đồng thời, có 5 huyện thị đã xây dựng dự án phát triển Quỹ HTND từ nguồn ngân sách địa phương, trong đó có 2 huyện thị được ngân sách hỗ trợ 800 triệu đồng phát triển Quỹ, còn 3 huyện thị đã được huyện thị ủy chấp thuận hỗ trợ vào năm 2015.

Bên cạnh đó, hàng năm các cấp Hội từ tỉnh đến cơ sở đều tích cực, sáng tạo trong công tác vận động phát triển nguồn vốn với nhiều hình thức đa dạng phong phú thiết thực như : tuyên truyền vận động sâu rộng cho mọi đối tượng về mục đích ý nghĩa hoạt động Quỹ, tổ chức vận động tập trung thành từng đợt bằng hội thảo hội nghị nhân các ngày lễ lớn hoặc các đợt phát động phong trào thi đua yêu nước của địa phương...

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động Quỹ HTND từ khâu xây dựng kế hoạch, củng cố Ban vận động, Ban điều hành, tổ chức thực hiện các chương trình kế hoạch đề ra đến kiểm tra giám sát công tác vận động nguồn, quản lý và sử dụng Quỹ từ tỉnh đến các huyện, thị, thành và cơ sở Hội được tổ chức thực hiện khá tốt, đảm bảo Quỹ hoạt động lành mạnh, an toàn; công khai minh bạch và không ngừng phát triển. Có 8/9 huyện thị thành Hội có mộc dấu và tài khoản giao dịch tại ngân hàng, còn 1 huyện mới tái lập đang hoàn chỉnh thủ tục thực hiện.

Về công tác quản lý sử dụng Quỹ được các cấp Hội từ cơ sở đến tỉnh theo dõi đầy đủ vào các loại sổ theo hướng dẫn của Trung ương Hội. Hiện nay, Hội Nông dân tỉnh Bình Dương đã xây dựng phần mềm quản lý kế toán và tín dụng Quỹ HTND đang trong giai đoạn nghiệm thu và đưa vào sử dụng đối với cấp huyện thị thành và tỉnh Hội.

Kết quả đến nay các huyện, thị, thành phố và cơ sở trong tỉnh đều đạt và vượt chỉ tiêu Trung ương giao, cụ thể tổng nguồn vốn toàn tỉnh đến 31/10/2014 là 69,113.418 tỷ gồm vốn TW 7,6 tỷ; vốn tỉnh 51,098 tỷ; vốn huyện, thị, thành và cơ sở là 10,415.418 tỷ đồng, tỷ lệ nguồn ủng hộ đạt trên 80%; vốn cấp huyện cao nhất là huyện Dầu Tiếng 654.760.000đ; cấp cơ sở cao nhất là Phường Lái Thiêu-Thị xã Thuận An đạt gần 320 triệu đồng. Đặc biệt là vốn bổ sung của cấp tỉnh đến nay đạt 1,098 tỷ đồng.

Với số vốn trên tỉnh Hội cùng các huyện thị thành Hội đã xét cho trên 4.000 hộ vay phát triển sản xuất thực hiện trên 100 dự án chăn nuôi, trồng trọt và dịch vụ; giúp nông dân cải thiện đáng kể về đời sống tinh thần và vật chất; tăng thu nhập; tăng hộ khá giàu; nhiều hộ nông dân trở thành chủ trang trại; góp phần thực hiện chuyển đổi cơ cấu kinh tế và phát triển các mô hình kinh tế tập thể ở nông thôn như: tổ liên kết sản xuất; tổ ngành nghề; câu lạc bộ, tổ hợp tác..., thúc đẩy ứng dụng Khoa học kỹ thuật; công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp để tạo ra nhiều sản phẩm có chất lượng và khả năng cạnh tranh trên thị trường, tạo việc làm; giảm hộ nghèo; giảm các tệ nạn xã hội; thu hẹp khoảng cách giữa nông thôn và thành thị, tình làng nghĩa xóm của người dân nông thôn được phát huy; nông dân tích cực tham gia xây dựng khu ấp văn hóa; gia đình nông dân văn hóa góp phần thực hiện ổn định tình hình an ninh trật tự xã hội địa phương

### **3. Thực hiện các chương trình, đề án trong chương trình hành động của chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn:**

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội Nông dân tỉnh đã chủ động làm việc với các sở, Ban, ngành liên quan để phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2015. Chủ động xây dựng các chương trình, đề án, dự án được UBND tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan tham gia góp ý và phê duyệt như sau:

**Năm 2011:** Chủ động xây dựng 02 chương trình, 03 đề án trong giai đoạn 2011-2015 gồm:

- Chương trình “Nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của tổ chức Hội các cấp, góp phần xây dựng giai cấp nông dân tỉnh Bình Dương giai đoạn 2011 – 2015, được Ủy Ban nhân dân tỉnh chấp thuận tại Công văn số 2643/UBND-VX ngày 13/9/2012.

- Chương trình “Đạy nghề - chuyển đổi ngành nghề cho nông dân giai đoạn 2012 – 2015”, được UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 2771/UBND-KTTH ngày 18/9/2013.

- Đề án “Đào tạo bồi dưỡng cán bộ Hội” thực hiện giai đoạn 2012-2015, đã thực hiện được 02 lớp với 138 cán bộ Hội (01 lớp đào tạo 45 ngày với 80 cán bộ cơ sở Hội; 01 lớp Trung cấp Chính trị-Hành chính 18 tháng với 58 cán bộ nguồn cơ sở Hội).

- Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân giai đoạn 2011 – 2015”, được phê duyệt và triển khai thực hiện giai đoạn 2013-2015 với tổng số vốn là 50 tỷ đồng.

- Đề án “Hỗ trợ nông dân nghiên cứu học tập mô hình sản xuất nông nghiệp phát triển ngành nghề, liên kết hợp tác sản xuất kinh doanh ở nước ngoài và trong nước giai đoạn 2012 – 2015”, Đề án này các sở ngành có liên quan đã có ý kiến đóng góp đang hoàn chỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.

**Năm 2013:** Tiếp tục xây dựng 02 đề án, 02 dự án trình Ủy Ban nhân tỉnh và đã được phê duyệt tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2014-2016 gồm:

- Đề án “Xây dựng trang thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh Bình Dương” được UBND tỉnh chấp thuận phê duyệt tại Công văn số 2670/UBND-VX ngày 10/9/2013 và tỉnh Hội đã tổ chức thực hiện xây dựng Website Hội Nông dân tỉnh Bình Dương với tên miền *hoinongdanbinhduong.vn*; Tỉnh Hội đã thành lập Ban biên tập Website, xây dựng quy chế hoạt động và sẽ chính thức đi vào hoạt động trong năm 2015.

- Đề án “Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cộng tác viên, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa và hội nhập quốc tế giai đoạn 2014-2016”, được UBND tỉnh phê duyệt ra Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 23/9/2014.

- Dự án “Nâng cao năng lực cho nông dân phát triển du lịch sinh thái giai đoạn 2014-2016”, được UBND tỉnh phê duyệt ra Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 23/9/2014.

Đối với 02 Đề án, Dự án này hiện nay tỉnh Hội đang xây dựng Kế hoạch cụ thể đề nghị Sở Tài chính tiếp tục thực hiện các thủ tục tiếp theo để triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

- Dự án “Hội Nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn” giai đoạn 2014-2016, UBND tỉnh đang xem xét ra Quyết định phê duyệt.

Nhằm thực hiện có hiệu quả Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Hội Nông dân tỉnh đã ký kết quy chế phối hợp với Ủy ban Nhân dân tỉnh và ký kết chương trình phối hợp với 18 sở, ngành, Công ty, doanh nghiệp, hàng năm đều có xây dựng chương trình phối hợp thực hiện và sơ kết với Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành Nông nghiệp, Tài nguyên Môi trường, Khoa học Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã, Tư pháp, Công an, Bộ CHQS, Ban An toàn giao thông, Văn hóa, Thể thao Du lịch, Bảo hiểm xã hội, Ngân Hàng chính sách xã hội, Hội Khuyến học, Công thương, Điện lực, Y tế, Cty phân bón Mầm Xanh, Nội vụ, Tôn giáo dân tộc... về các hoạt động chuyển giao KHKT, khuyến nông, khuyến công, dạy nghề, việc làm, bảo vệ môi trường, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, tuyên truyền nông dân chấp hành luật lệ giao thông, chăm sóc sức khỏe, phòng chống các tệ nạn xã hội, vệ sinh an toàn thực phẩm, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trên địa

bàn nông thôn; vận động nông dân các tín đồ tôn giáo thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước... thành lập, củng cố, các tổ hợp tác, phát triển kinh tế tập thể, HTX, giúp hội viên nông dân vay các nguồn vốn... Triển khai và thực hiện tốt Nghị quyết liên ngành với cơ quan Quân sự, Công an trên lĩnh vực Quốc phòng. an ninh, phòng chống tội phạm góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự xã hội ở địa phương.

Hàng năm, Hội phối hợp chặt chẽ với các sở ngành liên quan tổ chức các hoạt động tư vấn, dạy nghề hỗ trợ nông dân; hướng dẫn các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, trong các năm qua Hội đã tổ chức thực hiện trên 300 mô hình hỗ trợ cho nông dân có hiệu quả. Qua việc tư vấn hỗ trợ đã xây dựng được trên 128 mô hình kinh tế tập thể có hiệu quả do Hội hướng dẫn tổ chức như: Mô hình nuôi lợn không bùn; hoa lan, cây cảnh; chăm sóc vườn cây đặc sản; nuôi bò sinh sản, bò sữa, chim yến, chim trĩ, baba, cá nước ngọt, rau mầm, rau thủy canh, nấm các loại.... Các mô hình kinh tế hợp tác ngày càng khẳng định được vai trò quan trọng trong sản xuất và tiêu thụ, là nơi cung cấp nguyên liệu, nơi ứng dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất; Phối hợp các ngành liên quan thực hiện Chương trình xây dựng thương hiệu, đến nay trên địa bàn tỉnh đã được công nhận và cấp nhãn hiệu tập thể *“Bưởi Bạch Đằng; “Mãng cụt Lái Thiêu”*; *nhãn hiệu cá nhân như “Bưởi da xanh Thanh Thủy” “Quýt đường Hiếu Liêm”*.....

#### **4. Tham gia xây dựng và phản biện về cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.**

Các cấp Hội cử 106 cán bộ lãnh đạo, chủ chốt tham dự Hội nghị triển khai Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền. Tỉnh Hội đã tổ chức xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền đến các huyện, thị, thành Hội và cơ sở. Ngoài ra các cấp Hội đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho hội viên nông dân tham gia góp ý kiến, xây dựng cấp ủy Đảng và đảng viên theo tinh thần Nghị quyết số 12, Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”* qua học tập, góp ý, phê bình trong cán bộ, hội viên nông dân có chuyên môn sâu sắc về tư tưởng, đạo đức lối sống, lề lối làm việc... Nhận thức về nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao được hình thành và phát triển trong nông dân. Nông dân đã dần thích ứng với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, tiếp cận ngành nghề mới, mở mang dịch vụ, mạnh dạn đầu tư ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ giống mới vào sản xuất đã có nhiều mô hình nông dân đầu tư sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao đạt hiệu quả. Cán bộ hội viên nông

dân luôn tin tưởng, phấn khởi đón nhận và chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Ra sức thi đua lao động, đoàn kết tương thân, tương ái, khắc phục khó khăn, đồng hành cùng với Đảng, chính quyền thực hiện các giải pháp nhằm vượt qua khó khăn và tích cực tham gia chung tay góp sức xây dựng nông thôn mới.

Trong tham gia xây dựng chính sách, Hội đã phối hợp cùng ngành nông nghiệp tham mưu đề xuất Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 45/2012 ngày 16/10/2012 về Ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ giữ và phát triển vườn cây ăn quả đặc sản tỉnh Bình Dương giai đoạn 2013-2016 và đã hỗ trợ cho bà con nông dân ở thị xã Thuận An và thị xã Tân Uyên với số tiền trên 7 tỷ đồng và ban hành Quyết định số 46/2012 ngày 17/10/2012 và bổ sung Quyết định số 33/2013 về “Những giải pháp chính sách phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp kỹ thuật cao, nông nghiệp sinh thái gắn với công nghiệp chế biến trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2012-2015”. Các cấp Hội đã phối hợp cùng các ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn nông dân xây dựng phương án sản xuất tiếp cận nguồn vay ưu đãi này, đến nay đã có 06 phương án thẩm định và xét cho vay 4,15 tỷ đồng đã giải ngân được 3,78 tỷ đồng. Để giúp cho nông dân giữ vững vườn cây ăn trái đặc sản của tỉnh đồng thời giúp bà con nông dân tiếp cận nguồn vốn chính sách ưu đãi để phát triển sản xuất.

Trong tham gia giám sát, thực hiện Kế hoạch số 929-KH/HNDTW ngày 30/9/2014 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam việc triển khai thực hiện chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020. Hội đã chủ động xây dựng Chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công thương xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2020 các ngành cơ bản đã thống nhất nội dung chuẩn bị ký kết và tổ chức thực hiện từ năm 2015 đến năm 2020.

## **5. Đánh giá chung:**

### **Thuận lợi:**

Từ khi có Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020”; Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số Chương trình, Đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020”; Thường trực Tỉnh ủy đã ra Chỉ



thị chỉ đạo kịp thời; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành, Ủy Ban nhân dân cấp huyện, thị, thành phố nghiêm túc thực hiện.

Tạo cơ chế và điều kiện cho Hội Nông dân tỉnh và các cấp huyện, thị, thành, cơ sở phát huy vai trò, vị thế khẩn trương xây dựng các Đề án liên quan, chủ động trình cấp ủy, UBND, các ban ngành cùng cấp để tranh thủ nguồn lực và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; cán bộ, hội viên nông dân các cấp đồng tình hưởng ứng và tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào, góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương.

Quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 61 của Ban Bí thư và Quyết định số 673 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh Bình Dương đang triển khai thực hiện một số chủ trương, chính sách khuyến khích cho đầu tư chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng đô thị, nông nghiệp kỹ thuật cao gắn với công nghiệp chế biến, triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng thuộc tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm.

### **Khó khăn:**

Mặc dù, Hội đã tích cực xây dựng các chương trình, đề án, dự án và chủ động làm việc với các ngành nhưng quá trình chuẩn bị chưa có kinh nghiệm trong xây dựng các chương trình, đề án, dự án dẫn đến việc phê duyệt đề án, dự án còn kéo dài; các ban chuyên môn giúp việc chưa có kỹ năng xây dựng đề án, dự án đáp ứng yêu cầu nên thời gian hoàn chỉnh đề án, dự án còn chậm.

Kinh phí đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ Hội ở cơ sở (UVTV, cán bộ chi, tổ Hội) không có nên làm ảnh hưởng một phần trong công tác tuyên truyền xây dựng phong trào Hội.

Cấp ủy, chính quyền ở một số cơ sở, huyện, thị, thành chưa nhận thức đầy đủ Kết luận số 61 của Ban Bí thư, Quyết định số 673 của Thủ tướng Chính phủ, nên các cấp Hội còn gặp khó khăn trong thực hiện.

## **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2015-2020**

#### **I. Mục tiêu**

##### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Xây dựng tổ chức Hội Nông dân vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thực sự là trung tâm và nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới, góp phần không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn, xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững và xây dựng nông thôn mới có kết cấu

hạ tầng kinh tế xã hội hiện đại. Nông dân được đào tạo có trình độ sản xuất ngang bằng với các nước tiên tiến trong khu vực và đủ bản lĩnh chính trị, đóng vai trò làm chủ nông thôn mới.

## 2. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng hoàn chỉnh Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân đưa vào hoạt động.

- Phát triển và xây dựng nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh phù hợp với tình hình, điều kiện ngân sách của tỉnh, góp phần phục vụ phát triển sản xuất và cải thiện đời sống nông dân. Phối hợp, rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho nông dân trong việc tranh thủ tiếp cận các nguồn vốn của các tổ chức tín dụng trên địa bàn, vốn hỗ trợ từ ngân sách và các nguồn vốn khác để đảm bảo yêu cầu sản xuất, phân đấu hàng năm phát triển Quỹ trên 1 tỷ đồng.

- Phối hợp các ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án được phê duyệt; sơ, tổng kết rút kinh nghiệm; tiếp tục xây dựng từ 3 đến 4 chương trình, đề án, dự án cho giai đoạn tiếp theo.

- Phân đấu mỗi cơ sở Hội đều có mô hình kinh tế hợp tác, đến năm 2020 có 50% tổ Hội có hình thức làm ăn theo tổ hợp tác.

- Hàng năm có trên 80 % hộ hội viên nông dân đăng ký thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, có từ 60 % số hộ xét đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp.

- Phối hợp tập huấn về khoa học kỹ thuật hàng năm cho 50.000 lượt HVND; Hàng năm phối hợp tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho 3.000 lượt cán bộ, hội viên nông dân.

- Hàng năm phân đấu hỗ trợ, tư vấn tương trợ giúp cho 800 hộ nông dân thoát nghèo theo tiêu chí của tỉnh; Hàng năm trực tiếp dạy nghề và phối hợp dạy nghề theo Quyết định 1956 của Thủ tướng Chính phủ cho trên 2.300 nông dân và con em nông dân.

- Tham gia xây dựng nông thôn mới đạt 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020.

- Phát triển hội viên mới hàng năm đạt 2.000 hội viên. Trên 95 % cơ sở Hội hoạt động vững mạnh và khá không có cơ sở yếu kém.

- Có 100% cán bộ Hội, 95 % hội viên, nông dân được học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nội dung, chương trình công tác của Hội.

- Đến năm 2020 có 100% cán bộ chủ chốt cấp cơ sở có trình độ đạt chuẩn theo quy định.

## **II. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp đẩy mạnh thực hiện kết luận số 61-KL/TW và Quyết định số 673/QĐ-TTg**

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư; Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị 30-CT/TU của Tỉnh ủy đến các cấp Hội.

- Thường xuyên làm tốt công tác tham mưu cho các cấp uỷ Đảng, tranh thủ sự hỗ trợ của chính quyền, phối hợp chặt chẽ với các ngành và các đoàn thể, bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, nhiệm vụ Hội đề ra chương trình, nghị quyết, kế hoạch hoạt động của từng cấp Hội sát thực, có hiệu quả.

- Tiếp tục đề nghị thực hiện đầu tư xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân. Trực tiếp, phối hợp tổ chức các lớp đào tạo nghề, tổ chức các hoạt động khuyến nông, khuyến công, tập huấn chuyển giao KHKT, công nghệ mới, xây dựng các mô hình trình diễn để nông dân học tập và làm theo; đa dạng hoá các loại hình dạy nghề "Lấy nông dân dạy nông dân", dạy nghề tại chỗ, ưu tiên dạy nghề cho nông dân bị thu hồi đất, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn dạy nghề với giới thiệu việc làm; khảo sát nhu cầu học nghề, liên kết với các doanh nghiệp ký kết hợp đồng đào tạo để khi học viên ra trường có việc làm, có thu nhập.

- Đôn đốc, chỉ đạo các cấp Hội triển khai thực hiện Chỉ thị 30 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61 của Ban Bí thư và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ bằng những việc làm cụ thể; xây dựng các Đề án trình cấp ủy, UBND và các ban ngành ở địa phương để có thêm nguồn lực hỗ trợ nông dân và xây dựng Hội vững mạnh.

- Tăng cường phối hợp với các ngành liên quan, chỉ đạo Hội Nông dân cơ sở nhận và thực hiện mô hình xây dựng nông thôn mới phù hợp ở địa phương. Tiếp tục tăng cường liên kết "4 nhà" để hỗ trợ cho nông dân sản xuất, tiêu thụ hàng hoá nông sản, tham gia dạy nghề và hỗ trợ việc làm cho nông dân.

- Tổng kết đề án "Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân" giai đoạn 2013-2015 và đề án "Đào tạo cán bộ Hội" giai đoạn 2012-2015, tiếp tục xây dựng các đề án này thực hiện giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình nông dân văn hoá, thôn, ấp, bản làng văn hoá; tổ chức các hoạt động văn hoá- văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng nhằm duy trì và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc trong nông dân, nông thôn. Triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin", xây dựng các phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành công việc của Hội; Dự án "Tham gia bảo vệ môi trường nông thôn"; Dự án Nâng cao năng lực cho nông dân phát triển du lịch sinh thái"; đề án "Đi học tập kinh nghiệm nước ngoài"...

- Tích cực chủ động tham mưu đề kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 61-KL/TW và Quyết định số 673/QĐ-TTg, những nội dung đã nêu trong Kết luận và Quyết định thì tập trung đi sâu vào kiểm tra, đôn đốc việc bổ sung Quỹ Hỗ trợ nông dân; xây dựng các chương trình, đề án, dự án cụ thể tham gia phối hợp với các sở, ban, ngành địa phương về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

## **II. Đề xuất và kiến nghị**

- Đảng đoàn Trung ương Hội có văn bản đề nghị các Tỉnh ủy, Thành ủy tiếp tục chỉ đạo các cấp ủy nhận thức sâu sắc hơn nữa về ý nghĩa tầm quan trọng của việc thực hiện Đề án 61, để góp phần triển khai thực hiện Đề án tốt hơn nữa.

- Đảng đoàn Trung ương Hội cần có văn bản đề nghị các Tỉnh ủy, thành ủy thành lập Ban Chỉ đạo 61 ở địa phương để vai trò chủ động của Hội được phát huy tốt hơn.

Trên đây là báo cáo của Hội Nông dân tỉnh Bình Dương về kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673-QĐ/TTg ngày 10/5/2011 Thủ tướng Chính phủ./.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

### Nơi nhận:

- Thường trực Trung ương HNDVN;
- Văn phòng HNDVN; VP Hội phía Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy, VP Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh;
- Ban Thường vụ tỉnh Hội;
- 9 huyện, thị, thành Hội;
- Lưu VT.

(Đã ký)

**Lâm Văn Hòa**